

Số: 01/BB-ĐHĐCĐCSTB

Tây Ninh, ngày 14 tháng 6 năm 2019

**BIÊN BẢN**

**Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN**

Giấy Chứng nhận ĐKDN số 3900242832 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 21/12/2009, thay đổi lần thứ bảy, ngày 29/04/2016.

Thời gian: 8 giờ 00, thứ sáu ngày 14 tháng 6 năm 2019

Địa điểm: tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên, Tổ 2, ấp Thạnh Phú - xã Tân Hiệp - huyện Tân Châu – tỉnh Tây Ninh

**PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**I. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.**

Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên thực hiện nghi thức, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội, gồm có:

**1. Về phía Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam:**

- Ông Trương Minh Trung – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn CNCSVN, kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cao su Tân Biên

**2. Đại diện cổ đông chiến lược:**

- Ông Huỳnh Hoàng Thiện – Đại diện cho Công ty TNHH SX Cao su Liên Anh.

**3. Về phía Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:**

- Ông Trương Văn Cư, Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc Công ty.
- Ông Đoàn Kim Chung, Thành viên HĐQT – P. Tổng giám đốc Công ty.
- Bà Lê Thị Bích Lợi, Thành viên HĐQT – P. Tổng giám đốc Công ty.
- Ông Dương Tấn Phong, Thành viên HĐQT – Giám đốc Nông trường CS Tân Hiệp.
- Ông Nguyễn Văn Sang, Trưởng Ban kiểm soát.
- Cùng các đại biểu là đại diện Tạp chí Cao su Việt Nam, các Ban chuyên môn thuộc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, Thành viên Ban kiểm soát, Trưởng phó các phòng nghiệp vụ, Giám đốc và phó giám đốc các đơn vị trực thuộc cùng các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

**II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:**

- Người báo cáo: Ông Nguyễn Văn Sang – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát.
- Nội dung báo cáo:
  - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ 607 cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng là 17/5/2019, sở hữu 87.945.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên .
  - Cổ đông tham dự Đại hội: 52 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 87.147.211 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,093 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
  - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

### III. **Bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.**

#### 1. **Đoàn Chủ tịch:**

Ông Trương Minh Trung	Chủ tịch HĐQT
Ông Trương Văn Cư	TV.HĐQT-TGD
Bà Lê Thị Bích Lợi	TV.HĐQT-Phó TGD Cty.

#### 2. **Ban Thư ký:**

Ông Phạm Ngọc Tiến	Phó Trưởng phòng TCKT
Ông Bùi Thống Nhứt	Thư ký HĐQT

#### 3. **Ban Kiểm Phiếu:**

Ông Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Huỳnh Duy Hiền	Trưởng phòng KHĐT
Ông Tô Minh Trường	Trưởng phòng TTBV
Ông Mai Anh Văn	Kiểm soát viên Cty
Bà Nguyễn Trần Thiên Phúc	NV Phòng TCKT

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.

### IV. **Giới thiệu Chương trình Đại hội**

Người thực hiện: Bà Lê Thị Bích Lợi – Chức vụ: Thành viên Đoàn chủ tịch.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

### V. **Thông qua Quy chế làm việc và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021**

Người báo cáo: Bà Lê Thị Bích Lợi – Chức vụ: Thành viên Đoàn chủ tịch.

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021.

## **PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng – nhiệm vụ của HĐQT năm 2019 - Người trình bày: Ông Trương Minh Trung – Chủ tịch HĐQT;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 – Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát - Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Sang – Trưởng Ban kiểm soát;
- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 - Kế hoạch SXKD của Công ty năm 2019 - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất năm 2018 - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất năm 2018 - Người trình bày: Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Tờ trình thông qua lương, thù lao của Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Trưởng BKS, BKS năm 2018 và Kế hoạch 2019 - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;
- Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT - Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc;

## **PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:**

**Cổ đông nêu các câu hỏi sau:**

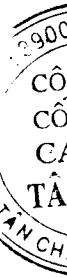
1. Ý kiến của ông Huỳnh Hoàng Thiện - Đại diện cho Cổ đông Công ty TNHH SX Cao su Liên Anh.

Đề nghị Ban điều hành cho cổ đông biết rõ tình hình đầu tư vào Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên, khoản đầu tư này đóng góp vào bao nhiêu lợi nhuận cho Công ty.

Đề nghị cho Cổ đông biết Lợi nhuận Cao su khai thác đóng góp bao nhiêu lợi nhuận vào Tổng lợi nhuận của Công ty.

Công ty xây dựng kế hoạch năm 2019 trên cơ sở nào, Ban điều hành có những giải pháp gì để điều hành Công ty giảm rủi ro về giá và rủi ro về lượng.

Tập đoàn có chỉ đạo cho Công ty định hướng phát triển, trung và dài hạn công ty có kế hoạch phát triển gì thêm hay không? Định hướng nông nghiệp Công nghệ cao, ngành nghề khác (Ví dụ như Điện mặt trời) để Công ty phát triển ổn định và bền vững.



2. Ông Trương Văn Cư – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty trả lời:

Về việc đầu tư vào Công ty CP Cao su Tân Biên – Kampong Thom, Cty đầu tư từ năm 2007, khi Công ty chưa chuyển sang Công ty Cổ phần. Hiện nay Công ty vẫn đang trong quá trình đầu tư theo chủ trương đã được phê duyệt, dự án mới đi vào đầu tư nên còn lỗ trong kế hoạch.

Trong Tổng lợi nhuận của Công ty thì lợi nhuận Cao su Công ty tự khai thác đóng góp 32,7 tỷ đồng.

Việc xây dựng kế hoạch 2019: Công ty hoạt động trên nhiều lĩnh vực, kế hoạch 2019 Công ty đang xây dựng theo định hướng chung của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, trong đó Giá bán cao su Khai thác là 33 triệu đồng/tấn; Giá thành tiêu thụ cao su khai thác 30 triệu đồng/tấn. Thị trường tiêu thụ của Công ty rộng và đa dạng nên Công ty chủ động được trong công tác tiêu thụ sản phẩm.

Về định hướng phát triển: Theo định hướng của tỉnh Tây Ninh và của Tập đoàn Công nghiệp cao su Việt Nam, dự kiến từ năm 2020 Công ty sẽ có kế hoạch tham gia vào một số dự án Phát triển nông nghiệp Công nghệ cao do Tỉnh Tây Ninh chủ trì.

Hệ thống điện mặt trời: Công ty đã tìm hiểu, tuy nhiên không phù hợp với tình hình sản xuất của Công ty do khi điện lưới cúp điện thì Công ty cũng không sử dụng được điện từ hệ thống điện mặt trời do hòa lưới vào điện chung, chi phí đầu tư ban đầu là tương đối cao không phù hợp với tình hình giá thành hiện nay của Công ty.

#### **PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT**

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Nội dung 1: Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2019:**

**Phần biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 2: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 – Kế hoạch công tác năm 2019 của Ban kiểm soát:**

**Phần biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 – Kế hoạch SXKD của Công ty năm 2019:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất năm 2018.**

**Phần biểu quyết**

**Phần biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 5: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018	215.464.222.085
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển 30%	64.639.266.626
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (1,5 tháng lương NLD)	14.780.451.195
	Trong đó:	
	+ Trích quỹ khen thưởng (3.3*80%):	11.824.360.956
	+ Trích quỹ phúc lợi (3.3*20%):	2.956.090.239
4	Trích quỹ khen thưởng VCQL (1 tháng lương VCQL):	130.332.000
5	Chia Cổ tức (12%/Vốn điều lệ)	105.534.000.000
	Trong đó:	
	+ 10% Cổ tức đã tạm ứng	87.945.000.000
	+ Chia 2% Cổ tức còn lại	17.589.000.000
<b>6</b>	<b>Cộng lợi nhuận phân phối</b>	<b>185.084.049.821</b>
7	Lợi nhuận năm 2018 còn lại chưa phân phối:	30.380.172.264

**Phần biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:**

<b>I.</b>	<b>CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG</b>		
1.	Tổng diện tích cao su	ha	6.154,89
	- Diện tích vườn cây cao su khai thác	ha	3.549,78
	+ Diện tích cao su Công ty tự khai thác	ha	3.426,06
	+ Diện tích cao su nhượng quyền khai thác	ha	123,72
	- Diện tích cao su KTCB	ha	2.155,83
	- Diện tích cao su tái canh trong kỳ	ha	449,28
2.	Năng suất	tấn/ha	1,83
3.	Sản lượng cao su khai thác	tấn	6.510
	- Sản lượng Công ty tự khai thác	tấn	6.300
	- Sản lượng nhượng bán quyền khai thác	tấn	210
4.	Sản lượng cao su thu mua	tấn	1.500
5.	Cao su chế biến	tấn	7.800
6.	Sản lượng tiêu thụ trong năm	tấn	10.800
	+ Xuất khẩu & Ủy thác XK	tấn	4.300
	+ Nội tiêu	tấn	6.500
<b>II.</b>	<b>CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ</b>		
1.	Giá thành tiêu thụ bình quân	Triệu đồng/tấn	30,83
	<i>Trong đó: Giá thành mù Công ty khai thác</i>	<i>Triệu đồng/tấn</i>	<i>30,00</i>
2.	Giá bán bình quân	Triệu đồng/tấn	32,58
	<i>Trong đó: Giá bán mù Công ty khai thác và thu mua</i>	<i>Triệu đồng/tấn</i>	<i>33,00</i>
3.	Tổng doanh thu. <i>Trong đó:</i>	Triệu đồng	507.122
	- Sản xuất kinh doanh cao su	Triệu đồng	351.900
	- Sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	450
	- Hoạt động tài chính	Triệu đồng	2.000
	- Hoạt động khác (thanh lý vườn cây,...)	Triệu đồng	152.772
	+ <i>Trong đó: Thanh lý vườn cây cao su</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>150.242</i>
4.	Tổng chi phí	Triệu đồng	336.897
5.	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	170.225
	<i>Trong đó: Lợi nhuận từ hoạt động SXKD cao su</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>18.903</i>
6.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	136.180
7.	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	33,57
	- Lợi nhuận trước thuế/VĐL	%	19,35
8.	Tỷ lệ chia cổ tức (% trên mệnh giá cổ phiếu) tối thiểu	%	8
<b>III.</b>	<b>CHỈ TIÊU ĐẦU TƯ</b>		
1.	Vốn đầu tư XDCB và đầu tư tài chính	Triệu đồng	240.762
a.	Đầu tư XDCB	Triệu đồng	44.227
	- Xây lắp	Triệu đồng	31.011
	<i>Trong đó: Đầu tư nông nghiệp</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>23.256</i>
	- Thiết bị	Triệu đồng	7.449
	- Chi phí khác	Triệu đồng	1.844
	- Trả lãi vay ngân hàng	Triệu đồng	3.923
b.	Trả nợ vay tín dụng dài hạn	Triệu đồng	1.535

c.	Đầu tư tài chính dài hạn	Triệu đồng	195.000
	- Công ty CP Cao Su Tân Biên Kampong Thom	Triệu đồng	195.000

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 (nếu có điều chỉnh) sau khi được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận.

### Phân biểu quyết:

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 7: Thông qua tiền lương của Chủ tịch HĐQT, thù lao của Thành viên HĐQT, lương của Trưởng BKS, thù lao của BKS năm 2018 và kế hoạch tiền lương năm 2019.**

### 1. Tiền lương của Người quản lý, thù lao của Người quản lý kiêm nhiệm năm 2018:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Quý lương thực hiện năm 2018	Tiền lương thực chi 12 tháng năm 2018	Tiền lương còn lại	Ghi chú
A	B	C	1	2=1*12 tháng	3	4=2-3	6
<b>I</b>	<b>Quý lương của người quản lý chuyên trách</b>		<b>111.796.000</b>	<b>1.341.552.000</b>	<b>1.306.790.500</b>	<b>34.761.500</b>	
1	Trương Văn Cư	TV HĐQT-TGD	24.844.000	298.128.000	290.448.700	7.679.300	
2	Lê Thị Bích Lợi	TV HĐQT-Phó TGD	21.977.000	263.724.000	257.024.800	6.699.200	
3	Đoàn Kim Chung	TV HĐQT-Phó TGD	21.977.000	263.724.000	257.040.500	6.683.500	
4	Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban KS	22.932.000	275.184.000	267.828.500	7.355.500	
5	Lâm Thanh Phú	Kế toán trưởng	20.066.000	240.792.000	234.448.000	6.344.000	
<b>II</b>	<b>Quý thù lao của NQL không chuyên trách (bằng 20% tiền lương của NQL chuyên trách)</b>		<b>22.931.000</b>	<b>222.432.000</b>	<b>177.946.000</b>	<b>44.486.000</b>	
1	Trương Minh Trung	CTHĐQT	4.969.000	59.628.000	47.702.000	11.926.000	
2	Đỗ Thành Nghiệp	TVHĐQT	4.395.000	24.172.500	19.338.000	4.834.500	Công tác 5,5 tháng
3	Dương Tấn Phong	TVHĐQT	4.395.000	28.567.500	22.854.000	5.713.500	Công tác 6,5 tháng
4	Hoàng Quốc Hưng	KSV	4.586.000	55.032.000	44.026.000	11.006.000	
5	Trần Nguyễn Duy Sinh	KSV	4.586.000	55.032.000	44.026.000	11.006.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>134.727.000</b>	<b>1.563.984.000</b>	<b>1.484.736.500</b>	<b>79.247.500</b>	

**2. Kế hoạch lương, thù lao của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Trưởng BKS, BKS, Thư ký HĐQT và Người được ủy quyền công bố thông tin năm 2019:**

- Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT, Người công bố thông tin năm 2019: Áp dụng theo Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT, Người công bố thông tin năm 2019 sau khi được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận.

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 8: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên. Ủy quyền Tổng giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục và ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC).

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 9: Tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT.**

- Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên đối với ông Trương Minh Trung.

- Bầu cử bổ sung 01 thành viên vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành: 87.145.380 cổ phần, chiếm 99,998 % số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 1.831 cổ phần, chiếm 0,002 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Nội dung 10: Bầu bổ sung Thành viên HĐQT**

**Phân biểu quyết thông qua danh sách ứng cử, đề cử chức danh Thành viên HĐQT như sau:**

**Tên ứng viên: Lâm Thanh Phú**

**Sinh ngày: 29/8/1971**

**CMND: 072071001683 Do Cục Cảnh sát DKQL Cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày 30/11/2017.**

**Địa chỉ thường trú: Tổ 3, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hiệp, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.**

**Phân biểu quyết:**

- Tán thành: 87.147.211 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

**Tỷ lệ biểu quyết bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021, cụ thể:**

Danh sách ứng cử			
Họ và tên ứng cử	Số phiếu bầu	Tỷ lệ %	Kết quả
Ông Lâm Thanh Phú	87.147.211	100%	Trúng cử

**Nội dung 11: Công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty**

- Đại hội đồng Cổ đông thường niên được nghe ông Trương Văn Cư - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty thông qua Nghị quyết số: 102/NQ-HĐQTCSTB ngày 14/6/2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên về việc kết quả trúng cử chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên nhiệm kỳ 2016-2021.

- Kết quả bà **Lê Thị Bích Lợi** – Thành viên Hội đồng quản trị được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên nhiệm kỳ 2016-2021.

**PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP**

Người trình bày: Ông Phạm Ngọc Tiến đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

Đại hội kết thúc 11 giờ 00 cùng ngày.

**THƯ KÝ**



**Phạm Ngọc Tiên**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỌA**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**CAO SU**  
**TÂN BIÊN**  
**TRƯỜNG MINH TRUNG**

